



**G | U | I | D | E | L | I | N | E | S**  
===== **FOR** =====  
**A | P | P | L | I | C | A | T | I | O | N**

《Hướng dẫn tuyển sinh trường chuyên môn》

Khoa phúc lợi điều dưỡng



**Cao đẳng Trinity, trường chuyên môn phúc lợi y tế Izumo**  
Trinity College, Medical Care and Welfare Professional Training College, Izumo



Trinity trong tên trường có ý nghĩa là bộ ba hợp nhất, thể hiện tư duy hướng đến sự tích hợp “y tế” “phúc lợi” “bảo hiểm”, đồng thời thể hiện việc học tập “kiến thức” “kỹ thuật” “tinh thần” cần thiết cho chúng.

Ký hiệu biểu tượng là hình ảnh trừu tượng của chữ Hán “心” (chữ “Tâm”), trong đó 3 hình vuông cạnh tròn thể hiện “khuôn mặt những bạn trẻ cùng nhau học tập”, còn màu xanh dương tượng trưng cho “sự trẻ trung”, “lý tính”, “khoa học”, “học thuật”, “sức sống”

## 1. Khoa tuyển sinh

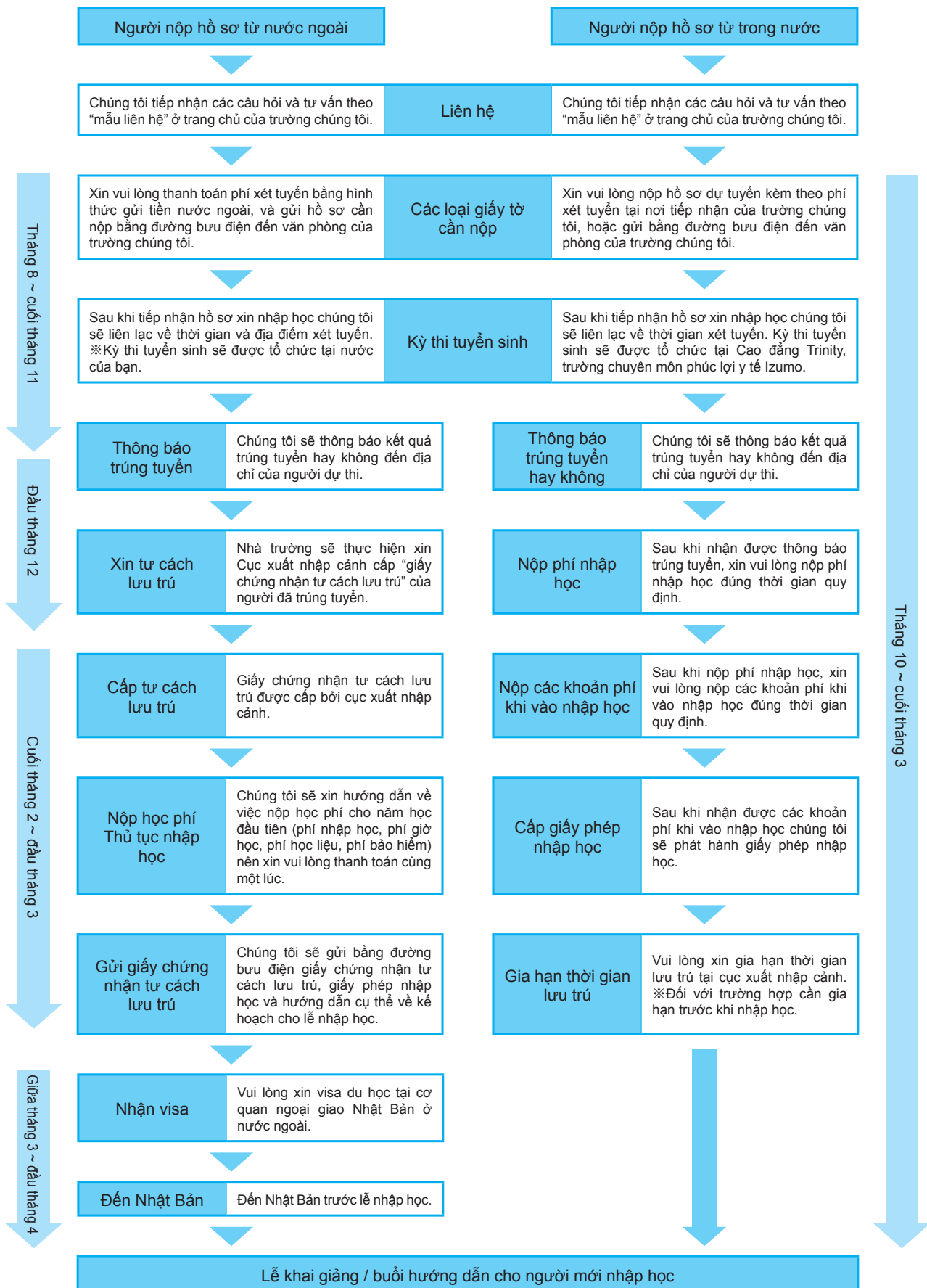
Tên khoa	Thời hạn học	Thời gian nhập học	Số lượng tuyển sinh	Sơ lược về khoa	Thời gian học, ngày nghỉ
Khoa phúc lợi điều dưỡng	2 năm	Tháng 4	40 người	<p>Khoa phúc lợi điều dưỡng lấy đối tượng là các sinh viên có trình độ tiếng Nhật tương đương với N2 (nếu chiếu theo kỳ thi kiểm định năng lực tiếng Nhật).</p> <p>Đây là khóa học mà học viên sẽ học cùng sinh viên Nhật Bản, hướng tới việc trở thành chuyên gia hỗ trợ xã hội dân số già hóa và lấy được chứng chỉ quốc gia điều dưỡng. Tại khoa chúng tôi “năng lực thực tiễn” để có thể phát huy tại chỗ làm việc được xem là mục tiêu chủ đạo, và khoa đang xây dựng những bài giảng và chương trình thực tập chi tiết có thể học triết để từ cơ bản đến ứng dụng.</p>	<p>[Thời gian học] thứ 2 ~ thứ 6 H.R 8 : 50 ~ GIỜ HỌC 9 : 00 ~ 16 : 50</p> <p>[Ngày nghỉ] Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ, và nghỉ hè, nghỉ đông, nghỉ xuân (Không tính trong thời gian thực tập)</p>

### Tư cách lưu trú “điều dưỡng” mới được thiết lập.

#### Nếu đạt được chứng chỉ điều dưỡng thì có thể làm việc tại Nhật Bản.

Sau khi tốt nghiệp đại học nếu du học sinh có ý định làm việc tại các công ty của Nhật, thì một trong những điều kiện cần thiết để xin được visa lao động là “chuyên ngành” học tại trường phải liên quan đến “công việc” tại chỗ làm. Vì thế mà có rất nhiều trường hợp không được cấp visa lao động do nội dung công việc được cho là không có tính liên quan đến chuyên ngành học, làm việc ở Nhật trở lên khó khăn hơn. Tuy nhiên, hiện nay nhờ tư cách lưu trú “điều dưỡng” mới được thiết lập, nên nếu bạn học tập để trở thành điều dưỡng viên tại trường chuyên môn, và sau khi tốt nghiệp bạn làm công việc điều dưỡng thì không thể có chuyện chuyên ngành học ở trường và công việc ở nơi làm không có tính liên quan được. Xét về phương diện này thì chắc chắn sẽ dễ xin được visa lao động. Bởi vậy nếu bạn học tập chăm chỉ tại trường chúng tôi, nơi đã có hơn 20 năm kinh nghiệm và thành tích trong đào tạo điều dưỡng viên, và lấy được chứng chỉ điều dưỡng thì ước mơ làm việc tại Nhật của bạn chắc chắn sẽ trở thành sự thật!!!

## 2 Tiến trình cho đến lúc nhập học



### 3 Điều kiện đăng ký

#### Điều kiện dự tuyển I

Cần phải thỏa mãn tất cả các điều kiện sau.

- ① Trên 18 tuổi.
- ② Đã hoàn thành 12 năm học phổ thông tại nước mình, tức là đã tốt nghiệp trung học phổ thông. Hoặc là đối với trường hợp đã tốt nghiệp trung học phổ thông trong 10 năm hay 11 năm thì phải là sinh viên đã hoàn thành “khóa đào tạo chuẩn bị” được chỉ định. Ngoài ra, những người đã tốt nghiệp cấp học cao nhất không quá 5 năm (dưới 30 tuổi).
- ③ Người có đủ tài sản để chi trả các khoản học phí và sinh hoạt phí trong quá trình học tại trường.
- ④ Người có mục đích du học và xác định con đường sự nghiệp sau khi tốt nghiệp rõ ràng, có mong muốn cháy bỏng được học tập lĩnh hội tri thức và kỹ năng trong lĩnh vực chuyên môn.

#### Điều kiện dự tuyển II

Cần phải thỏa mãn một trong các điều kiện sau.

- ① Người đã học tiếng Nhật từ 6 tháng trở lên tại các cơ sở giáo dục tiếng Nhật được công bố bởi bộ trưởng Bộ Tư pháp mà (Quỹ) Hiệp hội xúc tiến giáo dục Nhật Bản thừa nhận, và có trình độ năng lực tiếng Nhật tương đương N2 của kỳ thi năng lực tiếng Nhật.
- ② Người đã đỗ N1 hoặc N2 trong kỳ thi năng lực tiếng Nhật.
- ③ Người đạt từ 200 điểm trở lên trong kỳ thi du học Nhật Bản [Tiếng Nhật (Tổng điểm đọc hiểu, nghe hiểu và nghe đọc hiểu)].
- ④ Người đã học tập từ 1 năm trở lên tại các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, cao đẳng, đại học của Nhật Bản.

### 4 Kỳ thi tuyển sinh

#### ◎ Người nộp hồ sơ từ nước ngoài

Thời gian nộp hồ sơ	Thời gian, địa điểm thi tuyển sinh
Ngày 16 tháng 8 của năm trước năm nhập học ? Ngày 15 tháng 11 của năm trước năm nhập học	Sau khi tiếp nhận hồ sơ xin nhập học chúng tôi sẽ liên lạc về thời gian và địa điểm xét tuyển. ※ Kỳ thi tuyển sinh sẽ được tổ chức tại nước của bạn.

#### ◎ Người nộp hồ sơ từ trong nước

Thời gian nộp hồ sơ	Thời gian, địa điểm thi tuyển sinh
Ngày 1 tháng 10 của năm trước năm nhập học ? Giữa tháng 3 của năm nhập học	Sau khi tiếp nhận hồ sơ xin nhập học chúng tôi sẽ liên lạc về thời gian xét tuyển. [Địa điểm thi tuyển sinh] Cao đẳng Trinity, trường chuyên môn phúc lợi y tế Izumo 〒693-0037 Tỉnh Shimaneken, Izumoshi, Nishishinmachi 3-23-1 TEL 0853-22-9110

※ Kết quả thi tuyển sẽ được gửi bằng đường bưu điện đến địa chỉ của người dự thi trong vòng 1 tuần sau kỳ thi tuyển sinh. Chúng tôi không thể đáp ứng với các liên hệ bằng Email và điện thoại.

※ Vì Chúng tôi sẽ ngừng tiếp nhận hồ sơ sau khi đủ số lượng cho kỳ thi tuyển sinh vì vậy xin các bạn vui lòng liên hệ.

# 5 Về việc nộp hồ sơ

## (1) Các loại giấy tờ cần nộp

### ① Giấy tờ do chính người dự tuyển nộp

	Các loại giấy tờ	Người nộp hồ sơ		Ghi chú
		Nước ngoài	Trong nước	
1	Đơn xin nhập học (Mẫu①)	✓	✓	Mẫu giấy quy định của trường chúng tôi ※ Đơn xin nhập học xin vui lòng do chính người có nguyện vọng viết. ※ Xin vui lòng viết bằng bút bi mực đen.
2	Bản ghi lý do xin nhập học (Mẫu②)	✓	✓	Người nộp đơn tự viết, ký tên (đóng dấu) Xin vui lòng viết chi tiết bằng tiếng Nhật.
3	8 chiếc ảnh	✓	✓	Ảnh cỡ 4cm x 3cm chụp trong vòng 1 tháng trở lại. Xin vui lòng dán 1 chiếc ảnh vào đơn xin nhập học, 7 chiếc còn lại cho vào cùng phong bì. Xin vui lòng ghi họ tên, quốc tịch, ngày tháng năm sinh vào mặt sau của cả 8 chiếc ảnh.
4	Phí xét tuyển vào học 20.000 Yen	✓	✓	◎ Người nộp hồ sơ từ nước ngoài Đối với người nộp hồ sơ từ nước ngoài xin vui lòng thanh toán bằng hình thức gửi tiền nước ngoài. Phí gửi tiền do người gửi thanh toán.  ◎ Người nộp hồ sơ từ trong nước Đối với trường hợp gửi bằng đường bưu điện, xin vui lòng sử dụng ngân phiếu bưu điện. ※ Xin vui lòng không ghi vào cột "người nhận, địa chỉ, họ tên" trên ngân phiếu bưu điện.
5	Sơ yếu lý lịch (Mẫu③)	✓	✓	Xin vui lòng ghi chính xác, không viết tắt tên trường, địa chỉ. Xin vui lòng ghi từ bậc tiểu học, và không bỏ cách quãng từ 6 tháng trở lên.
6	Giấy chứng nhận tốt nghiệp cấp học cao nhất hoặc bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp, giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời	✓	✓	Giấy tờ của trường trung học phổ thông hoặc của trường đại học (Giấy tờ được viết bằng tiếng mẹ đẻ hoặc tiếng Anh) ※ Giấy chứng nhận đã hoàn thành ít nhất 12 năm học tại đất nước của mình. ※ Bản gốc sẽ được trả lại sau khi nộp đơn.
7	Giấy chứng nhận kết quả học tập của cấp học cao nhất	✓	✓	Giấy tờ ghi tình trạng kết quả học tập, và tình trạng đi học chuyên cần ※ Đối với trường hợp chưa hoàn thành quá trình 12 năm học phổ thông xin vui lòng nộp kèm giấy chứng nhận để chứng minh đang học tại cơ sở đào tạo chuẩn bị cho việc học tiếp lên. ※ Vui lòng xin giấy chứng nhận sao cho gửi trực tiếp đến trường chúng tôi.
8	Giấy chứng nhận công nhận học vị ※ Chỉ dành cho những người thuộc đất nước Việt Nam, Trung Quốc nơi có chế độ công nhận học vị	✓		◎ Người có quốc tịch Trung Quốc Nơi xin: Mạng thông tin học sinh giáo dục đại học cao đẳng Trung Quốc (CHSI) <a href="http://www.chsi.com.cn/">www.chsi.com.cn/</a>  ◎ Người có quốc tịch Việt Nam [Người đã tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học thống nhất trên cả nước] ① Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tuyển sinh đại học thống nhất trên cả nước [Người chưa tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học thống nhất trên cả nước] ② Giấy chứng nhận kết quả kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông thống nhất trên cả nước (trường hợp chưa tham gia kỳ thi tuyển sinh đại học thống nhất trên cả nước) Nơi xin: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cục Hợp tác quốc tế <a href="http://japan.ciec.vn/">http://japan.ciec.vn/</a>
9	Giấy chứng nhận tốt nghiệp trường tiếng Nhật (tạm thời) và giấy chứng nhận kết quả học tập		✓	Mỗi loại 1 bản Giấy tờ ghi tình trạng kết quả học tập, và tình trạng đi học chuyên cần ※ Đối với trường hợp chưa hoàn thành quá trình 12 năm học phổ thông xin vui lòng nộp kèm giấy chứng nhận để chứng minh đang học tại cơ sở đào tạo chuẩn bị cho việc học tiếp lên.
10	Giấy tờ chứng minh năng lực tiếng Nhật (Tất cả các giấy tờ mà người nộp có như ghi ở bên phải)	✓	✓	1 Giấy chứng nhận năng lực tiếng Nhật (N1 hoặc N2) của kỳ thi kiểm định năng lực tiếng Nhật (JLPT), hoặc giấy báo kết quả thi 2 Giấy báo kết quả thi trong kỳ thi du học Nhật Bản (EJU) (tổng điểm các môn tiếng Nhật: đọc hiểu, nghe hiểu và nghe đọc hiểu từ 200 điểm trở lên)
11	Giấy chứng nhận đang học tại trường / Giấy chứng nhận nghỉ học	✓		Đối với những người đang học tại trường xin vui lòng nộp giấy chứng nhận đang học tại trường. Đối với những người đang nghỉ học đến Nhật Bản xin vui lòng nộp giấy chứng nhận nghỉ học.
12	Giấy chứng nhận đang làm việc / Giấy chứng nhận nghỉ việc	✓		Đối với những người đang làm việc xin vui lòng nộp "giấy chứng nhận đang làm việc" do cơ quan làm việc cấp. Đối với những người đã từng làm việc xin vui lòng nộp "giấy chứng nhận nghỉ việc".
13	Bản sao sổ hộ khẩu có công chứng và bản photo sổ hộ khẩu	✓		◎ Đối với người không thuộc nước cộng hòa nhân dân Trung hoa: Xin vui lòng nộp bản sao sổ hộ khẩu có công chứng có ghi toàn bộ gia đình.  ◎ Đối với người thuộc nước cộng hòa nhân dân Trung hoa: Xin vui lòng nộp bản photo sổ hộ khẩu có ghi toàn bộ gia đình. Bản photo toàn bộ các trang của cuốn sổ do Bộ Công an Trung Quốc cấp và có cột ghi lý lịch học tập, làm việc, được cập nhật trong vòng nửa năm trở lại. ※ Lý lịch học tập và làm việc phải khớp với nội dung trong sơ yếu lý lịch.
14	Giấy cam đoan (Mẫu④)	✓	✓	Mẫu giấy quy định của trường chúng tôi ※ Giấy cam kết xin vui lòng do chính người có nguyện vọng viết.
15	Bản photo hộ chiếu	✓	✓	Xin hãy nộp bản photo tất cả các trang có ghi.
16	Tư liệu giải thích các lần đến Nhật Bản trước đây	✓		Đối với những người đã từng đến Nhật Bản trước đây xin vui lòng nộp chứng nhận xuất nhập cảnh và phần giải thích về việc xuất nhập cảnh đó. Đối với những người đã từng đến Nhật Bản để tu nghiệp kỹ năng xin hãy nộp giấy chứng nhận lý lịch tu nghiệp.
17	Bản photo thẻ lưu trú		✓	Xin vui lòng nộp bản photo mặt trước và mặt sau của thẻ lưu trú.
18	Bản photo giấy chứng nhận người được bảo hiểm của bảo hiểm sức khỏe quốc dân.		✓	Du học sinh sống ở Nhật Bản từ trên 1 năm bắt buộc phải tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân. ※ Người không tham gia bảo hiểm sức khỏe quốc dân sẽ không thể nộp hồ sơ.

## ② Giấy tờ do người bảo lãnh tài chính nộp

	Các loại giấy tờ	Những điều cần chú ý
1	Giấy bảo lãnh tài chính (Mẫu⑤)	Người bảo lãnh ký tên. Trong trường hợp người bảo lãnh không phải chính bản thân hoặc gia đình (trong vòng quan hệ thân tộc 3) thì cần phải thuyết minh cụ thể lý do nhận bảo lãnh.
2	Giấy cam đoan bảo lãnh nhân thân, tài chính (Mẫu⑥)	Người bảo lãnh ký tên.
3	Giấy chứng nhận quan hệ với người dự tuyển	◎ Đối với người không thuộc nước cộng hòa nhân dân Trung hoa: Xin vui lòng nộp bản sao sổ hộ khẩu công chứng có ghi toàn bộ thành viên gia đình. ◎ Đối với người thuộc nước cộng hòa nhân dân Trung hoa: Xin vui lòng nộp bản photo sổ hộ khẩu có ghi toàn bộ thành viên gia đình. Bản photo toàn bộ các trang của cuốn sổ do Bộ Công an Trung Quốc cấp và có cột ghi lý lịch học tập, làm việc, được cập nhật trong vòng nửa năm trở lại. ※ Lý lịch học tập và làm việc phải khớp với nội dung trong sơ yếu lý lịch.
4	Giấy tờ chứng minh nghề nghiệp	Người đang làm việc tại công ty...Giấy chứng nhận đang làm việc (bản gốc) ※ Xin vui lòng ghi rõ tên công ty, địa chỉ, thời gian làm việc, nội dung công việc Người kinh doanh tự do... Bản photo giấy phép kinh doanh, giấy khai thuế môn bài (bản sao) Người kinh doanh công ty và lãnh đạo ...Bản sao giấy đăng ký của công ty có công chứng (bản công chứng gốc)
5	Giấy chứng minh thu nhập và giấy chứng minh nộp thuế	※ Chỉ dành cho người bảo lãnh tài chính sống ở nước ngoài Xin vui lòng nộp giấy chứng minh thu nhập hàng năm và giấy chứng minh nộp thuế trong vòng 3 năm trước. ※ Trong trường hợp cơ quan làm việc phát hành, xin vui lòng ghi rõ tên cơ quan làm việc, địa chỉ, số điện thoại, số FAX, tên người phát hành.
6	Giấy chứng minh thuế cư trú và giấy chứng minh nộp thuế	※ Chỉ dành cho người bảo lãnh tài chính sinh sống tại Nhật Bản Xin vui lòng nộp giấy chứng minh thu nhập và giấy chứng minh nộp thuế trong vòng 3 năm trước.
7	Giấy xác nhận số dư tài khoản gửi tiết kiệm ngân hàng	Xin vui lòng nộp bản gốc do cơ quan tài chính phát hành. Số dư tài khoản là khoản tiền tương ứng với tiền học phí, và sinh hoạt phí cần thiết trong quá trình học tại trường. Chúng tôi mong muốn giấy xác nhận bằng Yên Nhật hoặc Đô Mỹ. ※ Đối với người thuộc nước cộng hòa nhân dân Trung Hoa cần bản photo giấy chứng nhận gửi tiền ngân hàng.
8	Phiếu cư dân	※ Chỉ dành cho những người bảo lãnh tài chính sống trong nước Nhật Bản Phiếu có ghi phần của tất cả các thành viên trong gia đình
9	Tài liệu làm rõ nguồn tiền được hình thành như thế nào	Xin vui lòng nộp bản photo sổ tiết kiệm để hiểu rõ tình trạng tạo ra nguồn kinh phí. Xin vui lòng nộp (bản photo trang bìa và tất cả các trang có ghi) hoặc tài liệu chứng minh đã bán tài sản, tài liệu làm rõ nguồn tiền được hình thành như thế nào.

### ※ Những điều cần lưu ý trong hồ sơ nộp

- ※ Trường hợp viết sai xin hãy viết lại, không dùng đường gạch sửa hay bút xóa.
- ※ Tất cả các giấy chứng nhận nộp cho Cục xuất nhập cảnh xin vui lòng chuẩn bị những giấy tờ trong vòng 3 tháng kể từ ngày phát hành.
- ※ Các giấy tờ không viết bằng tiếng Nhật xin hãy đính kèm bản dịch ra tiếng Nhật. Trên bản dịch tiếng Nhật xin vui lòng ghi thời gian, tên người dịch và đóng dấu.
- ※ Do sự đổi mới chính sách xuất nhập cảnh và sự khác biệt về quốc tịch nên cũng có trường hợp hồ sơ nộp khác nhau.
- ※ Tùy vào tình hình thẩm tra của Cục xuất nhập cảnh cũng có trường hợp cần nộp thêm giấy tờ bổ xung.
- ※ Bản photo thống nhất trên khổ giấy A4. Không photo trên hai mặt
- ※ Trong trường hợp có thiếu sót ở hồ sơ nộp (thiếu giấy tờ, bỏ sót các mục cần ghi, không đóng dấu,...) sẽ không được tiếp nhận nên xin vui lòng chú ý.
- ※ Trong trường hợp phát hiện có điều sai với sự thật trên hồ sơ dự tuyển thì tư cách nhập học sẽ bị hủy bỏ ngay lập tức.
- ※ Người bảo lãnh tài chính sẽ chịu trách nhiệm hoàn toàn về mọi vấn đề như học phí, sinh hoạt, học tiếp lên, và các vấn đề cá nhân của người xin học trong quá trình ở Nhật Bản.

## (2) Cách thức nộp đơn

### ◎ Người nộp hồ sơ từ nước ngoài

Người nộp hồ sơ từ nước ngoài xin vui lòng thanh toán phí xét tuyển bằng hình thức gửi tiền nước ngoài, và gửi hồ sơ cần nộp bằng đường bưu điện đến văn phòng của trường chúng tôi.

### ◎ Người nộp hồ sơ từ trong nước

Nếu gửi bằng đường bưu điện, xin vui lòng cho hồ sơ dự tuyển vào phong bì đựng hồ sơ dự tuyển bảo đảm và gửi đến văn phòng của trường chúng tôi.

Nếu nộp trực tiếp, xin vui lòng cho tất cả hồ sơ dự tuyển vào cùng một phong bì và chính người dự tuyển hoặc người bảo lãnh tài chính vui lòng nộp tại văn phòng của trường chúng tôi.

Thời gian tiếp nhận: thứ 2 ~ thứ 6 9:00 ~ 17:00 (Chúng tôi xin phép không tiếp nhận vào thứ 7, chủ nhật, và ngày nghỉ lễ.)

Địa chỉ nộp: Trinity College, Izumo Medical Care and Welfare Professional Training College,  
Executive Office, Entrance Examination Section

3-23-1 Nishishinmachi,  
Izumo City, Shimane Prefecture,  
693-0037, JAPAN

〒693-0037 島根県出雲市西新町3-23-1

トリニティカレッジ出雲医療福祉専門学校 事務局入試係

## (3) Những điều cần chú ý khi nộp đơn

Chúng tôi sẽ không tiếp nhận nếu hồ sơ có chỗ chưa ghi, có thiếu sót nên vui lòng kiểm tra lại một lần khi nộp. Chúng tôi sẽ không hoàn trả phí xét tuyển một khi đã tiếp nhận. Trong các loại giấy tờ nộp nếu có giấy tờ nào có thể trả lại chúng tôi sẽ gửi bằng đường bưu điện.

## 6. Cách thức xét tuyển

### ◎ Người nộp hồ sơ từ nước ngoài

Chúng tôi sẽ tiến hành đánh giá trúng tuyển hay không một cách tổng hợp dựa trên "thẩm tra hồ sơ", "kiểm tra tiếng Nhật", "phỏng vấn".

Nội dung	Ghi chú
Thẩm tra hồ sơ Kiểm tra tiếng Nhật Phỏng vấn	Kiểm tra tiếng Nhật: viết, nghe, bài luận tương đương với trình độ N2 của kỳ thi năng lực tiếng Nhật Phỏng vấn: phỏng vấn riêng trong khoảng 30 phút

### ◎ Người nộp hồ sơ từ trong nước

Chúng tôi sẽ tiến hành đánh giá trúng tuyển hay không một cách tổng hợp dựa trên "thẩm tra hồ sơ", "bài luận", "kiểm tra tiếng Nhật", "phỏng vấn".

Nội dung	Ghi chú
Thẩm tra hồ sơ Bài luận Kiểm tra tiếng Nhật Phỏng vấn	Bài luận: trong vòng 800 chữ Kiểm tra tiếng Nhật: viết, nghe, bài luận tương đương với trình độ N2 của kỳ thi năng lực tiếng Nhật Phỏng vấn: phỏng vấn riêng trong khoảng 15 phút

## 7. Hỗ trợ chi phí đi lại trong kỳ thi tuyển sinh (người nộp hồ sơ từ trong nước)

Nhằm giảm bớt gánh nặng về kinh tế của du học sinh người nước ngoài, trường chúng tôi sẽ hỗ trợ khoản chi phí đi lại (chỉ với các phương tiện giao thông công cộng) một chiều liên quan đến kỳ thi tuyển sinh (tối đa 5.000 Yên). Xin vui lòng đề xuất tại bàn đón tiếp vào ngày diễn ra kỳ thi.

## 8. Học phí

### (1) Học phí thông thường

Năm học	Phí xét tuyển	Phí nhập học	Học phí kỳ một	Học phí kỳ hai	Tổng chi phí nộp trong một năm	Tổng chi phí nộp	Phí học liệu
1 năm	20.000 Yên	200.000 Yên	440.000 Yên	440.000 Yên	1.100.000 Yên	1.980.000 Yên	Khoảng 134.000 Yên
2 năm			440.000 Yên	440.000 Yên	880.000 Yên		Khoảng 129.000 Yên

※ Phí học liệu là chi phí ước tính dành cho sách giáo khoa, quần áo thực tập, phí thực tập trong 1 năm. Số tiền có thể có sự thay đổi tùy thuộc vào kết quả học tập của năm học trước.

※ Chi phí giao thông khi đi học, đi thực tập tính theo chi phí thực tế.

### (2) Chế độ dành cho du học sinh sinh viên đặc biệt

Nhà trường thiết lập chế độ dành cho du học sinh sinh viên đặc biệt (S, A, B) đối với các du học sinh có thành tích học tập xuất sắc nhằm mục đích giảm gánh nặng kinh tế cho du học sinh nước ngoài và đồng thời nuôi dưỡng nguồn nhân lực có ích trong lĩnh vực phúc lợi.

Du học sinh sinh viên đặc biệt S	Năm học	Phí xét tuyển	Phí nhập học	Học phí kỳ một	Học phí kỳ hai	Tổng chi phí nộp trong một năm	Tổng chi phí nộp	Phí học liệu
	1 năm	20.000 Yên	0 Yên	0 Yên	0 Yên	20.000 Yên	20.000 Yên	Khoảng 134.000 Yên
	2 năm			0 Yên	0 Yên	0 Yên		Khoảng 129.000 Yên

Du học sinh sinh viên đặc biệt A	Năm học	Phí xét tuyển	Phí nhập học	Học phí kỳ một	Học phí kỳ hai	Tổng chi phí nộp trong một năm	Tổng chi phí nộp	Phí học liệu
	1 năm	20.000 Yên	0 Yên	290.000 Yên	290.000 Yên	600.000 Yên	1.180.000 Yên	Khoảng 134.000 Yên
	2 năm			290.000 Yên	290.000 Yên	580.000 Yên		Khoảng 129.000 Yên

Du học sinh sinh viên đặc biệt B	Năm học	Phí xét tuyển	Phí nhập học	Học phí kỳ một	Học phí kỳ hai	Tổng chi phí nộp trong một năm	Tổng chi phí nộp	Phí học liệu
	1 năm	20.000 Yên	0 Yên	390.000 Yên	390.000 Yên	800.000 Yên	1.580.000 Yên	Khoảng 134.000 Yên
	2 năm			390.000 Yên	390.000 Yên	780.000 Yên		Khoảng 129.000 Yên



## 9. Thủ tục nộp học, nộp học phí

### ◎ Người nộp hồ sơ từ nước ngoài

- ① Học phí năm đầu tiên xin vui lòng nộp cùng một lúc.
- ② Sau khi “giấy chứng nhận tư cách lưu trú” của Cục xuất nhập cảnh được cấp vào cuối tháng 2, chúng tôi sẽ liên lạc hướng dẫn về việc nộp học phí, nên xin hãy vui lòng nộp học phí trong khoảng thời gian trường chúng tôi chỉ định.
- ③ Ngay sau khi việc nộp học phí được xác nhận nhà trường sẽ gửi “giấy chứng nhận tư cách lưu trú” và “giấy phép nhập học”.
- ④ Từ năm học thứ hai trở đi, chúng tôi xin thu học phí kỳ một vào tháng 3, và học phí kỳ hai vào tháng 9.
- ⑤ Phí học liệu (sách giáo khoa, phí thực tập) xin vui lòng nộp vào tháng 5, tháng 9.

### ◎ Người nộp hồ sơ từ trong nước

- ① Sau khi nhận được giấy báo trúng tuyển, xin vui lòng nộp phí nhập học đúng thời gian quy định (về nguyên tắc là trong vòng 2 tuần).
- ② Sau khi nộp phí nhập học, xin vui lòng nộp các khoản phí khi vào nhập học (bằng với học phí học kỳ một, và chúng tôi sẽ phân bổ vào học phí học kỳ một năm học thứ nhất) đúng thời gian quy định (về nguyên tắc là trong vòng 1 tháng). Sau khi nhận được các khoản phí khi vào nhập học, chúng tôi sẽ phát hành giấy phép nhập học. Trong trường hợp thời hạn lưu trú hết trước khi nhập học, các bạn vui lòng tự mình (hoặc do trường tiếng nhật) đổi hoặc xin gia hạn.  
Trường chúng tôi sẽ soạn thảo và gửi cho các bạn phần “dành cho đơn vị trực thuộc soạn thảo” cần thiết khi xin.
- ③ Học phí kỳ hai năm thứ nhất xin vui lòng nộp vào tháng 9.
- ④ Từ năm học thứ hai trở đi, chúng tôi xin thu học phí kỳ một vào tháng 3, và học phí kỳ hai vào tháng 9.
- ⑤ Phí học liệu (sách giáo khoa, quần áo thực tập, phí thực tập) xin vui lòng nộp vào tháng 5, tháng 9 của mỗi năm học.

## 10. Về việc hoàn trả học phí

### ◎ Người nộp hồ sơ từ nước ngoài

Đối với người từ chối nhập học chúng tôi chỉ hoàn trả tiền phí đã nộp cho các trường hợp sau. (Trường hợp chuyển tiền ngân hàng, chúng tôi sẽ hoàn trả khoản tiền sau khi đã trừ đi phí chuyển tiền)

- ① Trường hợp xin visa tại cơ quan ngoại giao của Nhật Bản ở nước ngoài sau khi giấy chứng nhận tư cách lưu trú được cấp nhưng không được chấp nhận.  
Chúng tôi sẽ hoàn trả toàn bộ khoản phí đã nộp trừ phí xét tuyển. Tuy nhiên, bạn cần phải hoàn trả “giấy phép nhập học” và giấy tờ có thể chứng minh việc bạn không được cấp visa tại cơ quan ngoại giao của Nhật Bản ở nước ngoài.
- ② Trường hợp từ chối nhập học vì lý do cá nhân  
Chúng tôi sẽ hoàn trả khoản phí đã nộp trừ phí xét tuyển và phí nhập học. Để hoàn trả khoản phí đã nộp bạn cần trả lại “giấy chứng nhận tư cách lưu trú” và “giấy phép nhập học”.

### ◎ Người nộp hồ sơ từ trong nước

Nếu người dự thi thông thường (nộp hồ sơ vào nhiều trường) đưa ra đề xuất từ chối nhập học muộn nhất là cuối tháng 3, thì nhà trường sẽ hoàn trả các khoản phí đã nộp trừ phí xét tuyển và phí nhập học.

## 11. Chế độ học bổng

### ■ Chế độ cho vay tiền học điều dưỡng tỉnh Shimane

Chế độ này là chế độ cho người học vay học phí trong thời gian học ở các cơ sở đào tạo như trường chuyên môn, và nếu sau khi tốt nghiệp làm điều dưỡng viên tại tỉnh Shimane trong thời gian quy định thì sẽ được miễn hoàn trả tổng số tiền 1.280.000 Yên.

Loại khoản vay	Hạn mức cho vay
Khoản tiền tương đương với học phí	Khoản tiền hàng tháng trong phạm vi 50.000 Yên (Cấp 6 tháng một lần, 1 năm 2 lần)
Phí ôn luyện để dự thi kỳ thi quốc gia	Mỗi năm 40.000 Yên × 2 năm

### ■ Học bổng khuyến học của Cơ quan hành chính độc lập Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản dành cho du học sinh nước ngoài tự phí

Số lượng tuyển sinh	Một vài người (thay đổi theo từng năm tùy theo quy định của Cơ quan hành chính độc lập Tổ chức hỗ trợ sinh viên Nhật Bản)
Điều kiện ứng tuyển	Người có thành tích học tập và rèn luyện đạo đức tốt, có khó khăn về mặt kinh tế
Số tiền chi cấp	Mỗi tháng 48.000 Yên
Thời gian chu cấp	1 năm
Phương pháp ứng tuyển	Sau khi nhập học chúng tôi sẽ tổ chức buổi hướng dẫn, và tiến hành xét chọn hồ sơ.
Quyết định tuyển chọn	Giữa tháng 6

### ■ Học bổng do tổ chức pháp nhân Quỹ khuyến học giao lưu quốc tế Kyoritsu

Tên gọi	Học bổng Quỹ khuyến học giao lưu quốc tế Kyoritsu
Số người tuyển chọn	15 người ※ mỗi trường 1 người
Điều kiện ứng tuyển	Sinh viên mang quốc tịch các nước châu Á có thành tích học tập, chuyên cần xuất sắc
Số tiền chi cấp	Mỗi tháng 100.000 Yên
Thời gian chu cấp	2 năm
Quyết định tuyển chọn	Giữa tháng 3

Tên gọi	Học bổng Quỹ khuyến học Kyoritsu Maintenance
Số người tuyển chọn	35 người ※ mỗi trường 1 người
Điều kiện ứng tuyển	Sinh viên mang quốc tịch các nước châu Á có thành tích học tập, chuyên cần xuất sắc
Số tiền chi cấp	Mỗi tháng 60.000 Yên
Thời gian chu cấp	1 năm
Quyết định tuyển chọn	Giữa tháng 3

## 12. Về việc làm thêm

Du học sinh được phép ở lại Nhật với mục đích tiếp nhận giáo dục. Trong trường hợp thực hiện các hoạt động ngoài mục đích đó (như làm thêm) thì bạn phải được sự cho phép trước của Cục xuất nhập cảnh cho các hoạt động ngoài tư cách lưu trú.

Ngoài ra, nếu đi làm thêm bạn cần phải tuân thủ các điều kiện sau.

- ① Không có vấn đề gì về kết quả học tập và tỷ lệ đi học ở trường.
- ② Thời gian làm việc tối đa 28 giờ 1 tuần. ( Trong các kỳ nghỉ dài thì tối đa 8 giờ một ngày)
- ③ Nơi làm thêm là nơi không tiến hành các hoạt động kinh doanh giới tính hoặc các hoạt động kinh doanh có liên quan đến giới tính.

Về việc xin giấy phép hoạt động ngoài tư cách lưu trú nhà trường cũng có thể tiến hành xin thay cho du học sinh.

## 13. Giới thiệu nhà thuê liên kết

Nhà trường hỗ trợ tìm nhà và giới thiệu ký túc xá dành cho du học sinh. Về ký túc xá sinh viên, trường chủ yếu giới thiệu các phòng cách trường khoảng 30 đến 40 phút đi học, có giá khoảng 20.000 Yên một tháng.

## 14. Về việc xử lý thông tin cá nhân

Trường chúng tôi sẽ tuân thủ chặt chẽ pháp lệnh về thông tin cá nhân đồng thời xử lý hợp lý như sau. Xin các bạn hãy thông cảm cho chúng tôi.

- (1) Về các thông tin cá nhân mà chúng tôi biết được dựa vào hồ sơ các bạn đã nộp như họ tên, địa chỉ chúng tôi sẽ sử dụng để xét tuyển, và soạn thảo hồ sơ xin tư cách lưu trú nộp cho Cục xuất nhập cảnh.
- (2) Về thông tin người nhập học, chúng tôi sẽ sử dụng để tiến hành các công việc liên quan đến ① giáo vụ (hướng dẫn học tập, báo cáo tình hình đi học và kết quả học tập với người bảo lãnh) ② hỗ trợ sinh viên (quản lý sức khỏe, soạn thảo các giấy tờ liên quan đến luật xuất nhập cảnh, xin cấp học bổng).

## 15 Hướng dẫn liên quan đến việc gửi tiền từ nước ngoài

Khi bạn thanh toán tiền nhập học, học phí từ nước ngoài xin vui lòng gửi tiền bằng “gửi tiền điện tử dành cho nước ngoài” (Remittance Telegraphic Transfer) tại quầy dịch vụ của cơ quan tài chính ở nước bạn.

<Ngân hàng để thanh toán ở Nhật>

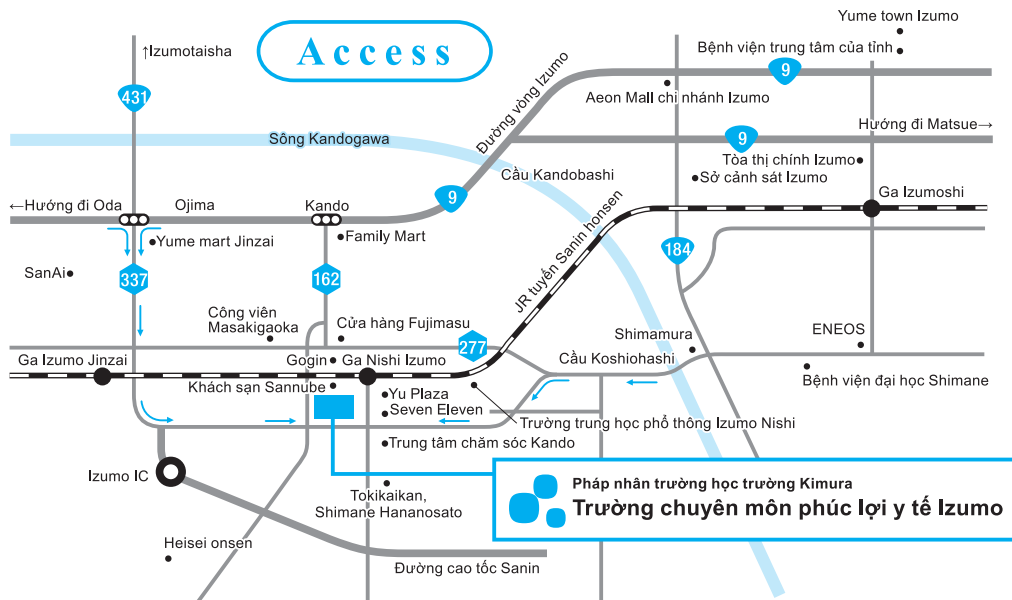
Tài khoản ngân hàng để thanh toán của trường chúng tôi như sau.

Xin vui lòng làm thủ tục sau khi đã kiểm tra để tránh nhầm lẫn.

<b>Tên ngân hàng</b>	THE SAN-IN GODO BANK,LTD.
<b>Tên chi nhánh</b>	CHIIMIYA SUB-BRANCH
<b>Địa chỉ ngân hàng</b>	970-4 CHIIMIYA-CHO IZUMO-SHI SHIMANE JAPAN
<b>Số tài khoản người tiếp nhận</b>	134-2072418
<b>Số điện thoại ngân hàng</b>	+81-853-25-2345
<b>Mã SWIFT</b>	SGBKJPJT
<b>Người tiếp nhận</b>	TORINITIKAREJJI IZUMOIRYOFUKUSHISENMONGAKKO RIJICHO KIMURA HAJIME
<b>Địa chỉ người tiếp nhận</b>	3-23-1 NISHISHIN-MACHI IZUMO-SHI SHIMANE JAPAN
<b>Số điện thoại người tiếp nhận</b>	+81-853-22-9110

- ※ Toàn bộ chi phí phát sinh khi gửi tiền điện tử dành cho nước ngoài do người gửi tiền chịu.
- ※ Xin vui lòng chuyển số tiền đã cộng thêm khoản phí gửi tiền để phía Nhật Bản nhận được vừa đủ khoản tiền cần thiết nộp.
- ※ Khoản phí gửi tiền xin vui lòng xác nhận với cơ quan tài chính tại nước của bạn.
- ※ Khi chuyển tiền xin vui lòng chuyển bằng tên của chính người xin học.

## 16 MAP



<http://international.trinity.ac.jp/izumo>

E-mail: [izumo\\_ryugaku@trinity.ac.jp](mailto:izumo_ryugaku@trinity.ac.jp)

# 介護福祉学科留学生入学願書

## Application for Admission

日付 Date	
受験番号 / Application No.	

フリガナ				
氏名 Name in Full	英語 In English (As in Passport)		日本語 (漢字) In Japanese	
生年月日 Date of Birth	年 Year	月 Month	日 Day	( 歳) Age
婚姻の有無 Marital Status	M (有) Married	S (無) Single	性別 Sex	男 Male
				女 Female
国籍 Nationality		出生地 Place of Birth		写真 Photo (4 × 3 cm)
本国の住所 Address in home country	〒 (      -      )			
	TEL			
日本の住所 Address in Japan	〒 (      -      )			
	TEL			
携帯番号 Mobile Phone				
E-mail Address(PC)				
E-mail Address(Mobile)				

現在の通学校 Present School	学習期間 Period of Study	年 月入学 From: Year Month
		年 月卒業 (見込) To : Year Month
旅券番号 Passport No.	有効期限 Valid Until	年 月 日 Year Month Day
査証 Visa Status	在留カード番号 Alien Reg No.	
来日歴 Previous Stay in Japan	入国日 Date of Entry	在留期間 Period of Stay
	年 月 日 Year Month Day	年 月 日 Year Month Day

# 入学志望理由書

## Reason for Application

トリニティカレッジ出雲医療福祉専門学校

学校長 殿

本校を志望する理由

(なぜ本校を志望するのか、また卒業後の予定を含めて日本語で具体的に記入してください。※自筆で記入すること)


年            月            日            本人署名

Year            Month            Day            Signature

# 履 歴 書

しがんしゃしめい 志願者氏名		さくせいび 作成日	年	月	日
-------------------	--	--------------	---	---	---

1. 学歴 (小学校から順番に最終学歴まで)

がっこうめい 学校名	しよざいち 所在地	がくしゅうきかん 学習期間	しゅうがくねんすう 修学年数
		年 月～ 年 月	年
		年 月～ 年 月	年
		年 月～ 年 月	年
		年 月～ 年 月	年
		年 月～ 年 月	年
		年 月～ 年 月	年
ごうけいしゅうがくねんすう 合計修学年数			年

2. 職歴・兵役

しよぞくさき 所属先	しよざいち 所在地	しよぞくきかん 所属期間
		年 月～ 年 月
		年 月～ 年 月
		年 月～ 年 月

3. 日本語学校学習歴

にほんごがっこうめい 日本語学校名	しよざいち 所在地	がくしゅうきかん 学習期間
		年 月～ 年 月
		年 月～ 年 月
		年 月～ 年 月

4. 日本語能力 (検定試験)

しけんめい 試験名	じゆげんねんげつ 受験年月	レベル・とくてん 得点	しけんけっか 試験結果
にほんごのうりよくしけん 日本語能力試験	年 月	N	<input type="checkbox"/> 合格 <input type="checkbox"/> 不合格
にほんりゅうがくしけん 日本留学試験	年 月	点	<input type="checkbox"/> 合格 <input type="checkbox"/> 不合格
その他 ( )	年 月	級	<input type="checkbox"/> 合格 <input type="checkbox"/> 不合格

5. 家族

しめい 氏名	ぞくがら 続柄	せいねんがっぴ 生年月日	ねんれい 年齢	しよくぎょう 職業	でんわばんごう 電話番号

6. 犯罪を理由とする処分を受けたことの有無 (日本国外のものを含む)

無  有 (具体的な内容: \_\_\_\_\_)



せい やく しょ  
誓 約 書

トリニティカレッジ出雲医療福祉専門学校  
学校長 殿

わたし こんかいきこう にゅうがく きよか うえ つぎ じこう まも きこう りゅうがくせい  
私は、今回貴校への入学を許可されました上は、次の事項を守り、貴校の留学生としての  
せきむ は せいやく  
責務を果たすことを誓約いたします。

き  
記

1. けんがく せいしん のつと がくそく じゅんしゆ  
建学の精神に則り、学則を順守すること
2. りゅうがく もくてき りかい がくぎょう せんねん  
留学の目的をよく理解し、学業に専念すること
3. きこう うんえいおよ じゅぎょうとう ししょう き こうい  
貴校の運営及び授業等に支障を来たすような行為をしないこと
4. がくし たざいがくきかんちゅう わたしじしん かか いっさい せきにん けいひしべんしゃ  
学資、その他在学期間中の私自身に関わる一切の責任を、経費支弁者に  
おいて負うこと

このせいやく はん ばあい には、がくそく さだ しょち う いぎ  
この誓約に反した場合には、学則に定められた処置を受けても異議ありません。

年 月 日

Year Month Day

しゅつがんしゃしめい  
出願者氏名

## 経費支弁書

日本国法務大臣 殿

国 籍 \_\_\_\_\_

学生氏名 \_\_\_\_\_

生年月日 \_\_\_\_\_ 年 \_\_\_\_\_ 月 \_\_\_\_\_ 日 (男・女)

私は、このたび上記の者が日本国に入国した場合及び在留中の経費支弁者になりましたので、下記のとおり経費支弁の引き受け経緯を説明するとともに、経費支弁について説明します。

1. 経費支弁の引受経緯 (申請者の経費の支弁を引き受けた経緯及び申請者との関係について具体的に記載して下さい。)

※不足する場合には別紙に記載してください。

---



---



---



---



---

2. 経費支弁内容

私 \_\_\_\_\_ は、上記の日本滞在について、下記のとおり経費支弁することを証明いたします。

また、上記の者が在留期間更新許可申請を行う際には、送金証明書又は本人名義の預金通帳 (送金事実・経費支弁事実が記載されたもの) の写しなどで、生活費等の支弁事実を明らかにする書類を提出します。

## 記

(1) 学費  1年  2年 \_\_\_\_\_ 円

(2) 生活費 月額 \_\_\_\_\_ 円

(3) 支弁方法 (送金・振込み等の支弁方法を具体的に書いてください)

---



---



---



---

以上の通り相違ありません。 \_\_\_\_\_ 年 \_\_\_\_\_ 月 \_\_\_\_\_ 日

経費支弁者 住 所 \_\_\_\_\_

電 話 \_\_\_\_\_

氏 名 (署名) \_\_\_\_\_

学生との関係 \_\_\_\_\_

みもと けいひしべんせいやくしょ  
身元・経費支弁誓約書

(ボールペンを使って、太枠内の必要項目に日本語で記入してください。)

し がん しゃ し めい 志 願 者 氏 名	Name of Applicant				
げん じゅう しょ 現 住 所	〒				
せい ねん がっ び 生 年 月 日	年	月	日	せいべつ 性別	<input type="checkbox"/> おとこ 男 <input type="checkbox"/> おんな 女
				こくせき 国籍	TEL

いずもいりょうふくしせんもんがっこう  
トリニティカレッジ出雲医療福祉専門学校  
がっこうちょうどの  
学校長 殿

わたし じょうき もの にほんざいりゅう かん か き じこう せいやく  
私は上記の者の日本在留に関し、下記の事項について誓約いたします。

1. にほんこく ほうりつ まも いほう しかくがいかつどう おこな  
日本国の法律を守り、違法な資格外活動を行わせません。
2. がくそく まも がくしゅう せんねん むだんけつせき  
学則を守り、学習に専念させます。無断欠席はさせません。
3. がくひ じゅうきよひ ふく せいかつひ きこくりよひ たたいざいちゅう じ こ かか ぞんがいほしょう さいむ  
学費、住居費を含む生活費、帰国旅費、その他滞在中の事故に関わる損害補償を債務します。

けいひしべんしゃしめい 経費支弁者氏名	姓 (Family Name) 名 (Given Name)				
げん じゅう しょ 現 住 所	〒				
せい ねん がっ び 生 年 月 日	年	月	日	せいべつ 性別	<input type="checkbox"/> おとこ 男 <input type="checkbox"/> おんな 女
しよく ぎょう 職 業	<input type="checkbox"/> かいしゃいん 会社員	<input type="checkbox"/> こうむいん 公務員	<input type="checkbox"/> じえいぎょう 自営業	<input type="checkbox"/> そのた ( )	TEL
きん む さき めい 勤 務 先 名					
きん む さき じゅう しょ 勤 務 先 住 所	〒				
こく せき 国 籍				ひほしょうにん かんけい 被保証人との関係	TEL

かな けいひしべんしゃほんにん きにゅう  
※必ず経費支弁者本人が記入してください。